

**GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP  
CÔNG TY CỔ PHẦN**

Mã số doanh nghiệp: 0104593481

Đăng ký lần đầu: ngày 15 tháng 04 năm 2010

Đăng ký thay đổi lần thứ: 8, ngày 10 tháng 08 năm 2023

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY LẮP TOÀN CẦU

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: GLOBAL INVESTMENT CONSTRUCTION ASSMEBLY CORPORATION

Tên công ty viết tắt:

**2. Địa chỉ trụ sở chính**

Số 3, lô A, khu đô thị mới Đại Kim, Phường Định Công, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0243 565 1857

Fax: 0243 5400 641

Email: toancau.icac@gmail.com

Website:

**3. Vốn điều lệ: 80.000.000.000 đồng.**

Bằng chữ: Tám mươi tỷ đồng

Mệnh giá cổ phần: 10.000 đồng

Tổng số cổ phần: 8.000.000

**4. Người đại diện theo pháp luật của công ty**

\* Họ và tên: NGUYỄN TUẤN ANH

Giới tính: Nam

Chức danh: Tổng giám đốc

Sinh ngày: 05/09/1985

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 030085012010

Ngày cấp: 10/07/2021

Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: P1020 CT3A X2 B Linh Đàm, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: P1020 CT3A X2 B Linh Đàm, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam



**TRƯỞNG PHÒNG**

**PHÓ TRƯỞNG PHÒNG  
Lê Hồng Hạnh**

**GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP  
CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN HAI THÀNH VIÊN TRỞ LÊN**

**Mã số doanh nghiệp: 0101390525**

*Đăng ký lần đầu: ngày 22 tháng 07 năm 2003*

*Đăng ký thay đổi lần thứ: 8, ngày 05 tháng 05 năm 2025*

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG TIẾN DAT  
Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: TIEN DAT CONSTRUCTION COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: TIEN DAT CONSTRUCTION CO.,LTD

**2. Địa chỉ trụ sở chính**

*Số 16, tổ 28, Phường Láng Hạ, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Điện thoại: 02422253568

Fax:

Email: [dauthautiendat@gmail.com](mailto:dauthautiendat@gmail.com)

Website:

**3. Vốn điều lệ : 430.000.000.000 đồng.**

*Bằng chữ: Bốn trăm ba mươi tỷ đồng*

**4. Danh sách thành viên góp vốn**

STT	Tên thành viên	Quốc tịch	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Phần vốn góp (VNĐ và giá trị tương đương theo đơn vị tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số Giấy tờ pháp lý của cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Giấy tờ pháp lý của tổ chức	Ghi chú
1	KIỀU MẠNH THẮNG	Việt Nam	16 ngõ 90 Láng Hạ, Phường Láng Hạ, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	416.971.000.000	96,970	001069011730	
2	KIỀU MINH ĐỆ	Việt Nam	Thôn Yên Lạc, Xã Cần Kiệm, Huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	13.029.000.000	3,030	001064000746	

**5. Người đại diện theo pháp luật của công ty**

\* Họ và tên: KIỀU MẠNH THẮNG

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 27/03/1969

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 001069011730

Ngày cấp: 14/04/2023

Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật  
tự xã hội

Địa chỉ thường trú: 16 ngõ 90 Láng Hạ, Phường Láng Hạ, Quận Đống Đa, Thành phố  
Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: 16 ngõ 90 Láng Hạ, Phường Láng Hạ, Quận Đống Đa, Thành phố Hà  
Nội, Việt Nam

TRƯỞNG PHÒNG   
  
PHÒNG  
TRỊNH HUY TÂM





**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2550/QĐ-UBND

Quảng Bình, ngày 27 tháng 6 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH CHẤP THUẬN CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ**

(Cấp lần đầu ngày 27 tháng 6 năm 2025)

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 17/6/2020; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật Nhà ở, Luật Đấu thầu, Luật Điện lực, Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Thi hành án dân sự ngày 11/01/2022; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu ngày 29/11/2024;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18/01/2024;

Căn cứ Luật Nhà ở ngày 27/11/2023;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật Kinh doanh bất động sản ngày 28/11/2023;

Căn cứ Nghị quyết số 201/2025/QH15 ngày 29/5/2025 của Quốc hội thi điểm về một số cơ chế chính sách đặc thù phát triển nhà ở xã hội;

Căn cứ Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật đầu tư;

Căn cứ Nghị định 95/2024/NĐ-CP ngày 24/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở;

Căn cứ Nghị định số 100/2024/NĐ-CP ngày 26/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở về phát triển và quản lý nhà ở xã hội;

Căn cứ Quyết định số 338/QĐ-TTg ngày 03/4/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt đề án "Đầu tư xây dựng ít nhất 01 triệu căn hộ nhà ở xã hội cho đối tượng thu nhập thấp, công nhân khu công nghiệp giai đoạn 2021 – 2030;

Căn cứ Quyết định số 444/QĐ-TTg ngày 27/02/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao chỉ tiêu hoàn thành nhà ở xã hội trong năm 2025 và các năm tiếp theo đến năm 2030 để các địa phương bổ sung vào chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội;

Căn cứ Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư; Thông tư



05/2023/TT-BKHĐT ngày 31/12/2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09 tháng 4 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư;

Căn cứ Nghị quyết số 90/2025/NĐ-CP ngày 25/4/2025 của HĐND tỉnh Quảng Bình quy định cơ chế hỗ trợ thực hiện dự án đầu tư xây dựng nhà ở xã hội trên địa bàn tỉnh Quảng Bình;

Căn cứ Quyết định số 2777/QĐ-UBND ngày 02/10/2023 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Đầu tư xây dựng ít nhất 01 triệu căn hộ nhà ở xã hội cho đối tượng thu nhập thấp, công nhân khu công nghiệp giai đoạn 2021 - 2023” tỉnh Quảng Bình;

Căn cứ Quyết định số 1189/QĐ-UBND ngày 17/4/2025 của UBND tỉnh Quảng Bình về việc phê duyệt Kế hoạch phát triển nhà ở tỉnh Quảng Bình giai đoạn 2025-2030;

Căn cứ Quyết định số 49/2024/QĐ-UBND ngày 29/11/2024 của UBND tỉnh Quảng Bình về việc ban hành Quy định chi tiết và biện pháp thi hành một số điều của Luật Nhà ở trên địa bàn tỉnh Quảng Bình;

Căn cứ Quyết định số 1385/QĐ-UBND ngày 27/4/2018 của UBND tỉnh Quảng Bình về việc phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch chi tiết các lô đất có ký hiệu TM3, NVH, L, K và đường giao thông nội bộ thuộc Quy hoạch chi tiết Khu nhà ở thương mại phía Tây Nam đường Lý Thánh Tông, đoạn từ đường F325 đến đường Trương Phúc Phấn, thành phố Đồng Hới, tỷ lệ 1/500;

Căn cứ Thông báo kết luận số 101-TB/ĐU ngày 26/6/2025 của Ban Thường vụ Đảng ủy UBND tỉnh về chủ trương đầu tư Dự án Nhà ở xã hội Lộc Ninh 1 (sử dụng quỹ đất 20% tại dự án Khu nhà ở thương mại phía Tây Nam đường Lý Thánh Tông, đoạn từ F325 đến đường Trương Phúc Phấn);

Xét văn bản đề nghị thực hiện dự án đầu tư và hồ sơ kèm theo do Liên danh Công ty TNHH Xây dựng Tiến Đạt - Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại Hà Nội đề xuất;

Căn cứ ý kiến của các đơn vị: Sở Xây dựng tại Công văn số 2039/SXD-QHKT ngày 03/6/2025, Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Công văn số 1661/SNNMT-QLĐĐ ngày 09/6/2025, UBND thành phố Đồng Hới tại Công văn số 968/UBND-KTHT&ĐT ngày 09/6/2025;

Xét đề nghị của Sở Tài chính tại Văn bản số 2358/STC-TĐ ngày 17/6/2025.

## QUYẾT ĐỊNH

**Điều 1.** Chấp thuận chủ trương đầu tư dự án Nhà ở xã hội Lộc Ninh 1 (sử dụng quỹ đất 20% tại dự án Khu nhà ở thương mại phía Tây Nam đường Lý Thánh Tông, đoạn từ F325 đến đường Trương Phúc Phấn) với các nội dung sau đây:

**1. Hình thức lựa chọn nhà đầu tư:** Giao chủ đầu tư theo quy định tại Nghị quyết số 201/2025/QH15 ngày 29/5/2025 của Quốc hội thí điểm về một số cơ chế chính sách đặc thù phát triển nhà ở xã hội và các văn bản hướng dẫn thi hành. ✓

**2. Tên dự án:** Nhà ở xã hội Lộc Ninh 1 (sử dụng quỹ đất 20% tại dự án Khu nhà ở thương mại phía Tây Nam đường Lý Thánh Tông, đoạn từ F325 đến đường Trương Phúc Phần).

**3. Mục tiêu dự án:** Đầu tư xây dựng khu chung cư nhà ở xã hội để đáp ứng nhu cầu về nhà ở cho các đối tượng được hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở xã hội theo quy định của pháp luật về nhà ở; từng bước hoàn thành chỉ tiêu phát triển nhà ở xã hội được Thủ tướng Chính phủ giao tại đề án “Đầu tư xây dựng ít nhất 01 triệu căn hộ nhà ở xã hội cho đối tượng thu nhập thấp, công nhân khu công nghiệp giai đoạn 2021 – 2030”.

**4. Vị trí, ranh giới thực hiện dự án:** khu đất thực hiện dự án sử dụng quỹ đất 20% tại dự án Khu nhà ở thương mại phía Tây Nam đường Lý Thánh Tông, đoạn từ F325 đến đường Trương Phúc Phần, thành phố Đồng Hới thuộc Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1385/QĐ-UBND ngày 27/4/2018.

- Phía Tây Bắc giáp khu dân cư hiện trạng;

- Phía Tây Nam giáp đường sắt Bắc Nam (ngăn cách bởi đường trong khu Quy hoạch lộ giới 15m và hành lang an toàn);

- Phía Đông Bắc giáp khu nhà ở thương mại phía Tây Nam đường Lý Thánh Tông (ngăn cách bởi đường trong khu Quy hoạch lộ giới 15m);

- Phía Đông Nam giáp khu vực Quy hoạch công viên cây xanh (ngăn cách bởi đường trong khu Quy hoạch lộ giới 15m).

#### **5. Quy mô dự án:**

5.1. Diện tích sử dụng đất: 10.193,75 m<sup>2</sup>;

5.2. Dự kiến cơ cấu, tỷ lệ sử dụng đất:

Stt	Chức năng sử dụng đất	Đơn vị	Diện tích	Tỉ lệ
1	Đất xây dựng công trình kiến trúc	m <sup>2</sup>	3.725,70	36,55%
2	Đất hạ xây dựng tầng kỹ thuật, cây xanh, cảnh quan	m <sup>2</sup>	6.468,05	63,45%
	Tổng cộng	m <sup>2</sup>	10.193,75	100%

5.3. Quy mô xây dựng sơ bộ: đầu tư hoàn chỉnh, đồng bộ hạ tầng kỹ thuật, nhà ở xã hội, công trình thương mại dịch vụ và các công trình khác như sau:

- Xây dựng 02 khối công trình nhà ở xã hội dạng chung cư với các chỉ tiêu: tầng cao xây dựng 09 tầng; tổng diện tích xây dựng (tầng 1) khoảng 2.516,5m<sup>2</sup>; tổng diện tích sàn xây dựng khoảng 20.925,7m<sup>2</sup>, trong đó có tổng diện tích căn hộ ở xã hội là 13.466,4m<sup>2</sup> với quy mô từ 220 căn đến 300 căn (khoảng từ 700 người đến 1.100 người);

- Xây dựng 03 khối công trình thương mại dịch vụ với các chỉ tiêu: tầng cao xây dựng từ 02 tầng đến 03 tầng; tổng diện tích xây dựng (tầng 1) khoảng 1.209,2 m<sup>2</sup>; tổng diện tích sàn xây dựng khoảng 2.693,28m<sup>2</sup>; ✓

- Xây dựng giao thông nội bộ, sân vườn và HTKT khoảng 6.468,05m<sup>2</sup>;
- Mật độ xây dựng: 36,55%;
- Hệ số sử dụng đất: 2,32 lần.

5.4. Sơ bộ cơ cấu sản phẩm nhà ở: xây mới khoảng 220 - 300 căn hộ chung cư có diện tích từ 35 - 60 m<sup>2</sup>.

5.5. Quy mô dân số: khoảng 700 đến 1.100 người (quy mô dân số sẽ được xác định cụ thể tại các bước thiết kế của dự án).

5.6. Sơ bộ phương án đầu tư xây dựng, quản lý hạ tầng đô thị trong và ngoài phạm vi dự án:

- Hạ tầng bên trong dự án: Nhà đầu tư đầu tư xây dựng đồng bộ hạ tầng kỹ thuật trong phạm vi dự án (bao gồm các hạng mục: san nền, đường giao thông, thoát nước mưa, thoát nước thải và vệ sinh môi trường, cấp nước, cấp điện, điện chiếu sáng, thông tin liên lạc, hệ thống cây xanh, công viên, bãi đỗ xe...) đảm bảo việc đấu nối với hệ thống hạ tầng kỹ thuật chung của khu vực, đảm bảo điều kiện về vệ sinh môi trường, phòng chống cháy nổ,...;

- Hạ tầng bên ngoài dự án: đảm bảo khớp nối các hệ thống hạ tầng giao thông, cấp nước, cấp điện, thoát nước mưa, thoát nước thải, thông tin liên lạc,... trong và ngoài phạm vi dự án, thống nhất, đồng bộ với các quy hoạch được duyệt.

5.7. Sơ bộ phần hạ tầng đô thị mà nhà đầu tư giữ lại để đầu tư kinh doanh, phân hạ tầng đô thị mà nhà đầu tư bàn giao cho địa phương:

- Phần hạ tầng đô thị mà nhà đầu tư giữ lại để đầu tư kinh doanh: Nhà đầu tư giữ lại để đầu tư kinh doanh công trình nhà ở xã hội, công trình thương mại dịch vụ.

- Phần hạ tầng đô thị mà nhà đầu tư bàn giao cho nhà nước: các công trình hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội (đường giao thông, thoát nước mưa, thoát nước thải và vệ sinh môi trường, hào kỹ thuật, cấp nước, cấp điện, điện chiếu sáng, thông tin liên lạc, hệ thống cây xanh, ...) được đầu tư xây dựng ngoài phần nhà ở xã hội, phần thương mại dịch vụ.

Việc bàn giao hệ thống hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội đã xây dựng xong cho chính quyền địa phương hoặc các đơn vị trực tiếp quản lý vận hành để tiếp nhận và quản lý vận hành, đảm bảo tuân thủ các quy định về chuyển giao công trình và quản lý khai thác công trình theo đúng quy định.

Quy mô dự án tại chủ trương đầu tư dự án đang là sơ bộ và sẽ được xác định cụ thể theo báo cáo nghiên cứu khả thi, thiết kế triển khai sau thiết kế cơ sở được thẩm định, phê duyệt theo các quy định hiện hành.

**6. Vốn đầu tư của dự án (dự kiến):** 312.864 triệu đồng, trong đó:

- Vốn chủ sở hữu tối thiểu: 62.573 triệu đồng, chiếm tỷ lệ 20% tổng vốn đầu tư dự án.

- Vốn huy động hợp pháp tối đa: 250.291 triệu đồng, chiếm tỷ lệ 80% tổng vốn đầu tư dự án. ✓

Sơ bộ vốn đầu tư của dự án chỉ là dự kiến, không sử dụng để tính toán giá bán nhà ở xã hội.

**7. Thời hạn hoạt động của dự án:** 50 năm kể từ ngày nhà đầu tư được giao đất, cho thuê đất; người mua nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất ở được sử dụng ổn định, lâu dài theo quy định của pháp luật về đất đai.

**8. Địa điểm thực hiện dự án:** xã Lộc Ninh, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

**9. Tiến độ thực hiện dự án:** Quý III/2025 - 2030.

**10. Ưu đãi, hỗ trợ đầu tư và điều kiện áp dụng:** Nhà đầu tư được hưởng các ưu đãi, hỗ trợ đầu tư theo quy định hiện hành của pháp luật.

**11. Các điều kiện thực hiện dự án đối với nhà đầu tư:**

- Trong quá trình lập, thẩm định, phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi, thiết kế triển khai sau thiết kế cơ sở cần nghiên cứu, bám sát các quy định tại Luật Nhà ở, Nghị định số 100/2024/NĐ-CP ngày 26/7/2024 quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở về phát triển và quản lý nhà ở xã hội và Nghị định số 95/2024/NĐ-CP ngày 24/7/2024 quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở để thực hiện; trong đó, lưu ý đảm bảo diện tích đầu tư xây dựng công trình kinh doanh và số căn hộ kinh doanh phải đảm bảo không vượt quá 20% tổng diện tích sàn nhà ở xã hội; diện tích chỗ để xe phải đảm bảo theo quy định (tối thiểu 25m<sup>2</sup> chỗ để xe/4 căn hộ);

- Triển khai thực hiện dự án đầu tư theo đúng mục tiêu, nội dung, tiến độ cam kết và nội dung tại chủ trương đầu tư dự án đã được UBND tỉnh chấp thuận, quy hoạch chi tiết được phê duyệt; tuyệt đối tuân thủ đúng quy định của pháp luật, chính sách hiện hành của nhà nước trong quá trình triển khai các thủ tục đầu tư, thực hiện dự án đầu tư và đưa dự án đầu tư vào kinh doanh, hoạt động; chịu mọi thiệt hại phát sinh trong trường hợp không thực hiện hoặc thực hiện không đúng thủ tục quy định tại Luật Đầu tư, Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư và pháp luật có liên quan;

- Thực hiện báo cáo giám sát, đánh giá đầu tư theo quy định tại Nghị định số 29/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ về trình tự, thủ tục thẩm định dự án quan trọng quốc gia và giám sát, đánh giá đầu tư;

- Chỉ được triển khai thi công xây dựng sau khi hoàn thành các hồ sơ, thủ tục theo quy định của pháp luật.

Cơ quan có thẩm quyền sẽ xem xét chấm dứt hoạt động dự án mà không bồi thường, hoàn trả các chi phí liên quan đến các công việc đã thực hiện đối với dự án trong trường hợp Nhà đầu tư thực hiện không đúng hoặc không đầy đủ các nội dung cam kết và các nội dung quy định tại Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư, Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà đầu tư hoặc vi phạm các quy định khác mà theo quy định của pháp luật dự án bị chấm dứt hoạt động.

## **Điều 2. Tổ chức thực hiện**

Trách nhiệm các sở, ngành và địa phương:

- Sở Tài chính: thực hiện chức năng quản lý nhà nước đối với dự án đầu tư theo quy định; phối hợp với các sở, ngành, địa phương kiểm tra, xử lý các tồn tại, vướng mắc của dự án theo thẩm quyền được giao.

- Sở Nông nghiệp và Môi trường: tham mưu UBND tỉnh việc giao đất cho Chủ đầu tư theo đúng quy định; hướng dẫn Nhà đầu tư thực hiện các thủ tục về đất đai; môi trường; theo dõi, quản lý việc sử dụng đất, chấp hành các giải pháp về bảo vệ môi trường và các vấn đề khác có liên quan.

- Sở Xây dựng: chủ trì phối hợp các đơn vị có liên quan tham mưu UBND tỉnh việc giao chủ đầu tư dự án theo đúng quy định của Nghị quyết số 201/2025/QH15 ngày 29/5/2025 của Quốc hội về thí điểm về một số cơ chế chính sách đặc thù phát triển nhà ở xã hội và Nghị định của Chính phủ hướng dẫn và quy định chi tiết Nghị quyết số 201/2025/QH15; thực hiện chức năng kiểm tra, giám sát, quản lý nhà nước của cơ quan chuyên môn về xây dựng, cơ quan quản lý nhà cấp tỉnh đối với dự án đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật về xây dựng, nhà ở, kinh doanh bất động sản, pháp luật có liên quan và Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư, quy hoạch xây dựng được phê duyệt.

- UBND cấp xã nơi thực hiện dự án:

+ Phối hợp chặt chẽ với nhà đầu tư trong quá trình thi công; giám sát xây dựng đối với công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị mà nhà đầu tư có trách nhiệm bàn giao cho nhà nước sau khi hoàn thành, đảm bảo hạ tầng kỹ thuật của dự án khớp nối với hạ tầng kỹ thuật của khu vực; sau khi dự án hoàn thành đầu tư xây dựng, phối hợp với các đơn vị có liên quan để tiếp nhận, quản lý, vận hành các công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị nhà đầu tư bàn giao;

+ Hướng dẫn, hỗ trợ Nhà đầu tư thực hiện các thủ tục liên quan thuộc thẩm quyền của UBND cấp xã.

- Sở Tài chính, các sở, ngành, địa phương và đơn vị có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước của mình triển khai thực hiện đầy đủ, chính xác, chặt chẽ các thủ tục theo đúng quy định của pháp luật; hướng dẫn, hỗ trợ Nhà đầu tư triển khai thực hiện dự án kịp thời, có hiệu quả; thực hiện chức năng kiểm tra, giám sát, quản lý nhà nước để dự án triển khai thực hiện theo đúng quy định pháp luật; chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh và trước pháp luật về các vấn đề liên quan đến dự án thuộc chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước của mình; thường xuyên kiểm tra, giám sát Dự án triển khai thực hiện đúng tiến độ cam kết; có biện pháp xử lý nghiêm trong trường hợp Dự án chậm tiến độ.

## **Điều 3. Điều khoản thi hành**

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Trong quá trình thực hiện, trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật được dẫn chiếu tại Quyết định này hoặc văn bản quy phạm pháp luật có liên quan được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì áp dụng theo các văn bản quy phạm pháp luật

sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế đó.

2. Văn phòng UBND tỉnh, Sở Tài chính, Sở Xây dựng, Sở Nông nghiệp và Môi trường, UBND thành phố Đồng Hới, UBND xã Lộc Ninh và các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

3. Quyết định này được gửi cho Nhà đầu tư quan tâm đề xuất lập Hồ sơ đề nghị chấp thuận chủ trương đầu tư dự án; một bản gửi Sở Tài chính và một bản được lưu tại UBND tỉnh Quảng Bình./

**Nơi nhận:**

- Như khoản 3 Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- VP UBND tỉnh;
- Các sở: TC, XD, NN&MT;
- UBND TP Đồng Hới;
- UBND xã Lộc Ninh;
- Lưu: VT, TH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Trần Phong**

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 534/QĐ-UBND

Quảng Trị, ngày 22 tháng 7 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH GIAO CHỦ ĐẦU TƯ**  
(Cấp lần đầu ngày 22 tháng 7 năm 2025)

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18/01/2024;

Căn cứ Luật Nhà ở ngày 27/11/2023;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật Kinh doanh bất động sản ngày 28/11/2023;

Căn cứ Nghị quyết số 201/2025/QH15 ngày 29/5/2025 của Quốc hội thí điểm về một số cơ chế chính sách đặc thù phát triển nhà ở xã hội;

Căn cứ Nghị định số 192/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ về Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Nghị quyết số 201/2025/QH15 ngày 29/5/2025 của Quốc hội thí điểm về một số cơ chế chính sách đặc thù phát triển nhà ở xã hội;

Căn cứ Nghị định số 140/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Nghị định 95/2024/NĐ-CP ngày 24/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở;

Căn cứ Nghị định số 100/2024/NĐ-CP ngày 26/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở về phát triển và quản lý nhà ở xã hội;

Căn cứ Quyết định số 338/QĐ-TTg ngày 03/4/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt đề án “Đầu tư xây dựng ít nhất 01 triệu căn hộ nhà ở xã hội cho đối tượng thu nhập thấp, công nhân khu công nghiệp giai đoạn 2021 – 2030;

Căn cứ Quyết định số 444/QĐ-TTg ngày 27/02/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao chỉ tiêu hoàn thành nhà ở xã hội trong năm 2025 và các năm tiếp theo đến năm 2030 để các địa phương bổ sung vào chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội;

Căn cứ Nghị quyết số 247/NQ-HĐND ngày 25/4/2025 của HĐND tỉnh Quảng Bình<sup>1</sup> về danh mục các khu đất thực hiện đấu thầu dự án đầu tư có sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Quảng Bình (đợt 1 năm 2025);

<sup>1</sup> Nay là tỉnh Quảng Trị

Căn cứ Nghị quyết số 90/2025/NĐ-CP ngày 25/4/2025 của HĐND tỉnh Quảng Bình quy định cơ chế hỗ trợ thực hiện dự án đầu tư xây dựng nhà ở xã hội trên địa bàn tỉnh Quảng Bình;

Căn cứ Quyết định số 2777/QĐ-UBND ngày 02/10/2023 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Đầu tư xây dựng ít nhất 01 triệu căn hộ nhà ở xã hội cho đối tượng thu nhập thấp, công nhân khu công nghiệp giai đoạn 2021 - 2023” tỉnh Quảng Bình;

Căn cứ Quyết định số 1189/QĐ-UBND ngày 17/4/2025 của UBND tỉnh Quảng Bình về việc phê duyệt Kế hoạch phát triển nhà ở tỉnh Quảng Bình giai đoạn 2025-2030;

Căn cứ Quyết định số 49/2024/QĐ-UBND ngày 29/11/2024 của UBND tỉnh Quảng Bình về việc ban hành Quy định chi tiết và biện pháp thi hành một số điều của Luật Nhà ở trên địa bàn tỉnh Quảng Bình;

Căn cứ Quyết định số 1385/QĐ-UBND ngày 27/4/2018 của UBND tỉnh Quảng Bình về việc phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch chi tiết các lô đất có ký hiệu TM3, NVH, L, K và đường giao thông nội bộ thuộc Quy hoạch chi tiết Khu nhà ở thương mại phía Tây Nam đường Lý Thánh Tông, đoạn từ đường F325 đến đường Trương Phúc Phấn, thành phố Đồng Hới, tỷ lệ 1/500;

Căn cứ Quyết định số 2550/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của UBND tỉnh Quảng Bình về việc Chấp thuận chủ trương đầu tư dự án Nhà ở xã hội Lộc Ninh 1 (sử dụng quỹ đất 20% tại dự án Khu nhà ở thương mại phía Tây Nam đường Lý Thánh Tông, đoạn từ F325 đến đường Trương Phúc Phấn);

Căn cứ Thông báo kết luận số 05-TB/ĐU ngày 17/7/2025 của Ban Thường vụ Đảng ủy UBND tỉnh về chủ trương chấp thuận Nhà đầu tư Dự án Nhà ở xã hội Lộc Ninh 1 (sử dụng quỹ đất 20% tại dự án Khu nhà ở thương mại phía Tây Nam đường Lý Thánh Tông, đoạn từ F325 đến đường Trương Phúc Phấn);

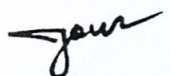
Xét văn bản số 02/2025/CV/LD TĐ-TC ngày 11/7/2025 của Liên danh Công ty TNHH Xây dựng Tiến Đạt - Công ty Cổ phần Đầu tư Xây lắp Toàn Cầu đề nghị Giao chủ đầu tư dự án Nhà ở xã hội Lộc Ninh 1 (sử dụng quỹ đất 20% tại dự án Khu nhà ở thương mại phía Tây Nam đường Lý Thánh Tông, đoạn từ F325 đến đường Trương Phúc Phấn);

Căn cứ ý kiến của Sở Tài chính tại Công văn số 310/STC-TĐ ngày 16/7/2025 về việc tham gia ý kiến giao chủ đầu tư dự án Nhà ở xã hội Lộc Ninh 1 (sử dụng quỹ đất 20% tại dự án Khu nhà ở thương mại phía Tây Nam đường Lý Thánh Tông, đoạn từ F325 đến đường Trương Phúc Phấn);

Xét đề nghị của Sở Xây dựng tại Văn bản số 327/SXD-QLN ngày 17/7/2025.

## QUYẾT ĐỊNH

**Điều 1.** Giao Chủ đầu tư dự án Nhà ở xã hội Lộc Ninh 1 (sử dụng quỹ đất 20% tại dự án Khu nhà ở thương mại phía Tây Nam đường Lý Thánh Tông, đoạn từ F325 đến đường Trương Phúc Phấn) với các nội dung sau đây:



**1. Tên các nhà đầu tư trong liên danh:** Liên danh Công ty TNHH Xây dựng Tiến Đạt - Công ty Cổ phần Đầu tư Xây lắp Toàn Cầu.

**2. Tên Chủ đầu tư:** Liên danh Công ty TNHH Xây dựng Tiến Đạt - Công ty Cổ phần Đầu tư Xây lắp Toàn Cầu.

**3. Mục tiêu dự án:** Đầu tư xây dựng khu chung cư nhà ở xã hội để đáp ứng nhu cầu về nhà ở cho các đối tượng được hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở xã hội theo quy định của pháp luật về nhà ở; từng bước hoàn thành chỉ tiêu phát triển nhà ở xã hội được Thủ tướng Chính phủ giao tại đề án “Đầu tư xây dựng ít nhất 01 triệu căn hộ nhà ở xã hội cho đối tượng thu nhập thấp, công nhân khu công nghiệp giai đoạn 2021 - 2030”.

**4. Địa điểm, ranh giới thực hiện dự án:**

- Địa điểm thực hiện dự án: tại phường Đồng Thuận, tỉnh Quảng Trị.

- Ranh giới thực hiện dự án: khu đất thực hiện dự án sử dụng quỹ đất 20% tại dự án Khu nhà ở thương mại phía Tây Nam đường Lý Thánh Tông, đoạn từ F325 đến đường Trương Phúc Phan, thành phố Đồng Hới thuộc Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1385/QĐ-UBND ngày 27/4/2018.

- Phía Tây Bắc giáp khu dân cư hiện trạng;

- Phía Tây Nam giáp đường sắt Bắc Nam (ngăn cách bởi đường trong khu Quy hoạch lộ giới 15m và hành lang an toàn);

- Phía Đông Bắc giáp khu nhà ở thương mại phía Tây Nam đường Lý Thánh Tông (ngăn cách bởi đường trong khu Quy hoạch lộ giới 15m);

- Phía Đông Nam giáp khu vực Quy hoạch công viên cây xanh (ngăn cách bởi đường trong khu Quy hoạch lộ giới 15m).

**5. Quy mô dự án:**

5.1. Diện tích sử dụng đất: 10.193,75 m<sup>2</sup>;

5.2. Dự kiến cơ cấu, tỷ lệ sử dụng đất:

Stt	Nội dung	Đơn vị	Diện tích	Tỷ lệ
1	Đất xây dựng công trình kiến trúc	m <sup>2</sup>	3.725,70	36,55%
2	Đất hạ xây dựng tầng kỹ thuật, cây xanh, cảnh quan	m <sup>2</sup>	6.468,05	63,45%
	Tổng cộng	m <sup>2</sup>	10.193,75	100%

5.3. Quy mô xây dựng sơ bộ: đầu tư hoàn chỉnh, đồng bộ hạ tầng kỹ thuật, nhà ở xã hội, công trình thương mại dịch vụ và các công trình khác như sau:

- Xây dựng 02 khối công trình nhà ở xã hội dạng chung cư với các chỉ tiêu: tầng cao xây dựng 09 tầng; tổng diện tích xây dựng (tầng 1) khoảng 2.516,5m<sup>2</sup>; tổng diện tích sàn xây dựng khoảng 20.925,7m<sup>2</sup>, trong đó có tổng diện tích căn hộ ở xã hội là 13.466,4m<sup>2</sup> với quy mô khoảng 272 căn (dân số khoảng 704 người);

- Xây dựng 03 khối công trình thương mại dịch vụ với các chỉ tiêu: tầng cao

xây dựng từ 02 tầng đến 03 tầng; tổng diện tích xây dựng (tầng 1) khoảng 1.209,2m<sup>2</sup>; tổng diện tích sàn xây dựng khoảng 2.693,28m<sup>2</sup>;

- Xây dựng giao thông nội bộ, sân vườn và HTKT khoảng 6.468,05m<sup>2</sup>;
- Mật độ xây dựng: 36,55%;
- Hệ số sử dụng đất: 2,32 lần.

5.4. Sơ bộ cơ cấu sản phẩm nhà ở: xây mới khoảng 272 căn hộ chung cư có diện tích từ (35 - 60)m<sup>2</sup>.

5.5. Quy mô dân số: khoảng 704 người.

5.6. Sơ bộ phương án đầu tư xây dựng, quản lý hạ tầng đô thị trong và ngoài phạm vi dự án:

- Hạ tầng bên trong dự án: Nhà đầu tư đầu tư xây dựng đồng bộ hạ tầng kỹ thuật trong phạm vi dự án (bao gồm các hạng mục: san nền, đường giao thông, thoát nước mưa, thoát nước thải và vệ sinh môi trường, cấp nước, cấp điện, điện chiếu sáng, thông tin liên lạc, hệ thống cây xanh, công viên, bãi đỗ xe...) đảm bảo việc đấu nối với hệ thống hạ tầng kỹ thuật chung của khu vực, đảm bảo điều kiện về vệ sinh môi trường, phòng chống cháy nổ,...

- Hạ tầng bên ngoài dự án: đảm bảo khớp nối các hệ thống hạ tầng giao thông, cấp nước, cấp điện, thoát nước mưa, thoát nước thải, thông tin liên lạc,... trong và ngoài phạm vi dự án, thống nhất, đồng bộ với các quy hoạch được duyệt.

5.7. Sơ bộ phân hạ tầng đô thị mà nhà đầu tư giữ lại để đầu tư kinh doanh, phân hạ tầng đô thị mà nhà đầu tư bàn giao cho địa phương:

- Phân hạ tầng đô thị mà nhà đầu tư giữ lại để đầu tư kinh doanh: Nhà đầu tư giữ lại để đầu tư kinh doanh công trình nhà ở xã hội, công trình thương mại dịch vụ.

- Phân hạ tầng đô thị mà nhà đầu tư bàn giao cho nhà nước: các công trình hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội (đường giao thông, thoát nước mưa, thoát nước thải và vệ sinh môi trường, hào kỹ thuật, cấp nước, cấp điện, điện chiếu sáng, thông tin liên lạc, hệ thống cây xanh, ...) được đầu tư xây dựng ngoài phần nhà ở xã hội, phân thương mại dịch vụ.

Việc bàn giao hệ thống hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội đã xây dựng xong cho chính quyền địa phương hoặc các đơn vị trực tiếp quản lý vận hành để tiếp nhận và quản lý vận hành, đảm bảo tuân thủ các quy định về chuyển giao công trình và quản lý khai thác công trình theo đúng quy định.

Quy mô dự án tại Quyết định giao chủ đầu tư dự án đang là sơ bộ và sẽ được xác định cụ thể theo báo cáo nghiên cứu khả thi, thiết kế triển khai sau thiết kế cơ sở được thẩm định, phê duyệt theo các quy định hiện hành.

**6. Vốn đầu tư của dự án (dự kiến):** 312.864 triệu đồng, trong đó:

- Vốn chủ sở hữu tối thiểu: 62.573 triệu đồng, chiếm tỷ lệ 20% tổng vốn đầu tư dự án.

- Vốn huy động hợp pháp tối đa: 250.291 triệu đồng, chiếm tỷ lệ 80% tổng vốn đầu tư dự án.

Sơ bộ vốn đầu tư của dự án chỉ là dự kiến, để đánh giá năng lực Chủ đầu tư không sử dụng để tính toán giá bán nhà ở xã hội.

**7. Tiến độ, thời gian thực hiện dự án:** Quý III/2025 - 2030. Trong đó:

- Quý III/2025 đến Quý I/2027: Xây dựng hoàn thành 01 khối công trình nhà ở xã hội dạng chung cư.

- Quý II/2027 - Quý III/2028: Xây dựng hoàn thành 01 khối công trình nhà ở xã hội dạng chung cư còn lại.

- Quý I/2029 - Quý IV/2030: Xây dựng hoàn thành 03 khối công trình thương mại dịch vụ; hệ thống giao thông nội bộ, sân vườn và HTKT. Hoàn thành Dự án.

**8. Các cơ chế, chính sách ưu đãi, hỗ trợ:** Nhà đầu tư được hưởng các ưu đãi, hỗ trợ đầu tư theo quy định hiện hành của pháp luật.

## **Điều 2. Tổ chức thực hiện**

### **1. Trách nhiệm của chủ đầu tư:**

Chủ đầu tư căn cứ quy định các điều kiện thực hiện dự án đối với nhà đầu tư đã được quy định tại khoản 11 Điều 1 Quyết định số 2550/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của UBND tỉnh Quảng Bình về việc Chấp thuận chủ trương đầu tư dự án Nhà ở xã hội Lộc Ninh 1 (sử dụng quỹ đất 20% tại dự án Khu nhà ở thương mại phía Tây Nam đường Lý Thánh Tông, đoạn từ F325 đến đường Trương Phúc Phán), đồng thời tuân thủ các quy định tại Nghị quyết số 201/2025/QH15 ngày 29/5/2025 của Quốc hội và Nghị định số 192/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ để triển khai dự án đầu tư theo đúng mục tiêu, nội dung, tiến độ cam kết. Quá trình triển khai dự án, yêu cầu Nhà đầu tư tuân thủ quy định của pháp luật về việc sử dụng diện tích nhà ở xã hội để sử dụng vào mục đích thương mại dịch vụ và các quy định pháp luật khác liên quan.

### **2. Trách nhiệm các sở, ngành, địa phương:**

Sở Xây dựng, Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và Môi trường, UBND phường Đồng Thuận, các sở, ngành, địa phương và đơn vị có liên quan căn cứ quy định trách nhiệm đã được nêu tại Điều 2 Quyết định số 2550/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của UBND tỉnh Quảng Bình về việc Chấp thuận chủ trương đầu tư dự án Nhà ở xã hội Lộc Ninh 1 (sử dụng quỹ đất 20% tại dự án Khu nhà ở thương mại phía Tây Nam đường Lý Thánh Tông, đoạn từ F325 đến đường Trương Phúc Phán), đồng thời thực hiện các quy định tại Nghị quyết số 201/2025/QH15 ngày 29/5/2025 của Quốc hội, Nghị định số 192/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ, Nghị định số 140/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ và theo chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước của mình triển khai thực hiện đầy đủ, chính xác, chặt chẽ các thủ tục theo đúng quy định của pháp luật; chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh và trước pháp luật về các vấn đề liên quan đến dự án thuộc chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước của mình.

## **Điều 3. Điều khoản thi hành**

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Trong quá trình thực hiện, trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật được

dẫn chiếu tại Quyết định này hoặc văn bản quy phạm pháp luật có liên quan được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì áp dụng theo các văn bản quy phạm pháp luật sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế đó.

2. Các Sở, ngành, địa phương: Văn phòng UBND tỉnh, Sở Xây dựng, Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Thuế tỉnh Quảng Trị, UBND phường Đồng Thuận và các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

3. Quyết định này được gửi cho Chủ đầu tư lập Hồ sơ đề nghị Giao chủ đầu tư dự án; một bản gửi Sở Xây dựng và một bản được lưu tại UBND tỉnh Quảng Trị./.

**Nơi nhận:**

- Như khoản Điều 3;
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- VP UBND tỉnh;
- Các sở: XD, TC, NN&MT;
- Thuế tỉnh Quảng Trị;
- UBND phường Đồng Thuận;
- Lưu: VT, TH.



**Trần Phong**









GIỚI THIỆU CHUNG GENERAL NOTES	
A	D
B	E
C	F

HIỆU LỰC VÀ NGÀY HOÀN TẠM REVISION AND COMPLETION DATE	
A	D
B	E
C	F

CHUNG CƯ CT1	
CHỦ ĐẦU TƯ INVESTOR	
CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG TIỀN ĐẠT	
CÔNG TY TƯ VẤN CÔNG TRÌNH CONSULTING ENGINEER	
NHÀ Ở XÃ HỘI LỘC NINH 1	
ĐẠO SẴN HƯỚNG CÔNG TRÌNH: HỒ QUANG BỬU	
CÔNG TRÌNH SỐ: 10/2019	

CHUNG CƯ CT1	
CHỦ ĐẦU TƯ INVESTOR	
CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG TIỀN ĐẠT	
CÔNG TY TƯ VẤN CÔNG TRÌNH CONSULTING ENGINEER	
NHÀ Ở XÃ HỘI LỘC NINH 1	
ĐẠO SẴN HƯỚNG CÔNG TRÌNH: HỒ QUANG BỬU	
CÔNG TRÌNH SỐ: 10/2019	

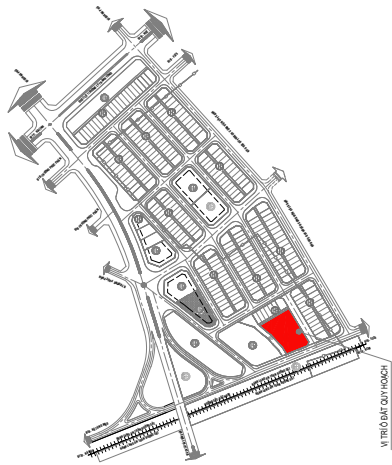
CHUNG CƯ CT1	
CHỦ ĐẦU TƯ INVESTOR	
CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG TIỀN ĐẠT	
CÔNG TY TƯ VẤN CÔNG TRÌNH CONSULTING ENGINEER	
NHÀ Ở XÃ HỘI LỘC NINH 1	
ĐẠO SẴN HƯỚNG CÔNG TRÌNH: HỒ QUANG BỬU	
CÔNG TRÌNH SỐ: 10/2019	

CHUNG CƯ CT1	
CHỦ ĐẦU TƯ INVESTOR	
CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG TIỀN ĐẠT	
CÔNG TY TƯ VẤN CÔNG TRÌNH CONSULTING ENGINEER	
NHÀ Ở XÃ HỘI LỘC NINH 1	
ĐẠO SẴN HƯỚNG CÔNG TRÌNH: HỒ QUANG BỬU	
CÔNG TRÌNH SỐ: 10/2019	

CHUNG CƯ CT1	
CHỦ ĐẦU TƯ INVESTOR	
CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG TIỀN ĐẠT	
CÔNG TY TƯ VẤN CÔNG TRÌNH CONSULTING ENGINEER	
NHÀ Ở XÃ HỘI LỘC NINH 1	
ĐẠO SẴN HƯỚNG CÔNG TRÌNH: HỒ QUANG BỬU	
CÔNG TRÌNH SỐ: 10/2019	

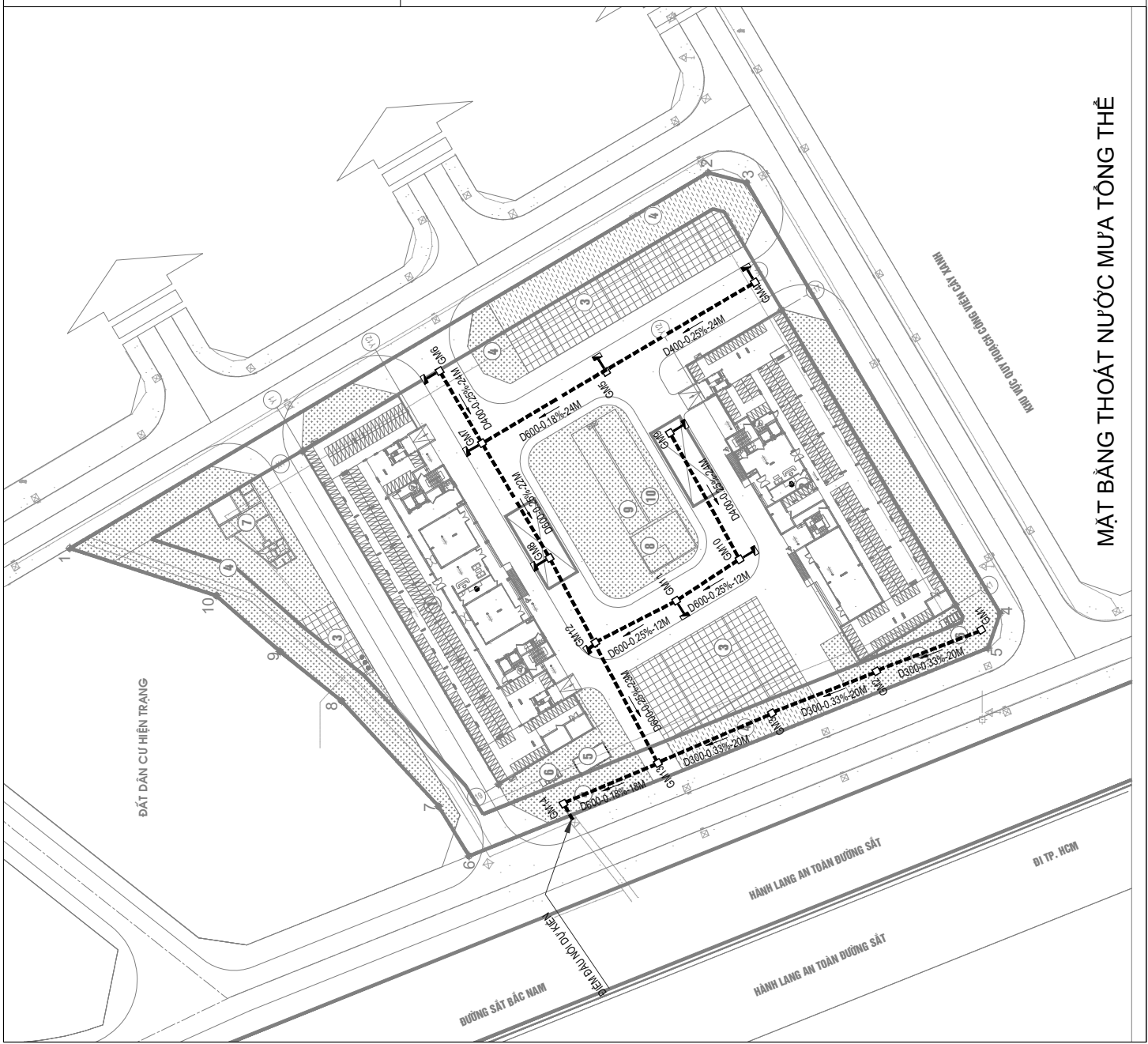
CHUNG CƯ CT1	
CHỦ ĐẦU TƯ INVESTOR	
CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG TIỀN ĐẠT	
CÔNG TY TƯ VẤN CÔNG TRÌNH CONSULTING ENGINEER	
NHÀ Ở XÃ HỘI LỘC NINH 1	
ĐẠO SẴN HƯỚNG CÔNG TRÌNH: HỒ QUANG BỬU	
CÔNG TRÌNH SỐ: 10/2019	

CHUNG CƯ CT1	
CHỦ ĐẦU TƯ INVESTOR	
CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG TIỀN ĐẠT	
CÔNG TY TƯ VẤN CÔNG TRÌNH CONSULTING ENGINEER	
NHÀ Ở XÃ HỘI LỘC NINH 1	
ĐẠO SẴN HƯỚNG CÔNG TRÌNH: HỒ QUANG BỬU	
CÔNG TRÌNH SỐ: 10/2019	



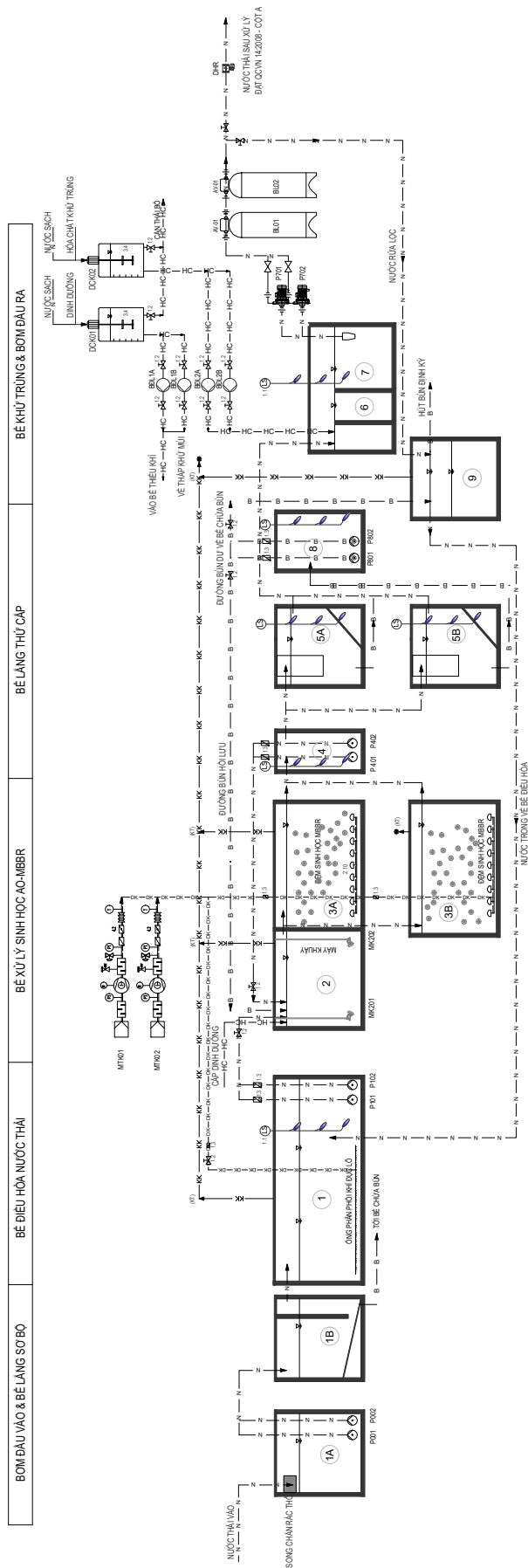
SƠ ĐỒ VỊ TRÍ Ô ĐẤT

- KÝ HIỆU:**
- RÀNG GỖ DƯỚI AN
  - CÔNG THOÁT NƯỚC THẢI
  - HƯỚNG THAM THOÁT NƯỚC THẢI
  - HƯỚNG THOÁT NƯỚC THẢI
  - BÀ ĐỒ XE PCCC
  - ĐƯỜNG KINH LÂM - CÓ ĐỐC (%) - CHIỀU DÀI (M)
  - ĐƯỜNG ĐỒNG CHÁY
- CHỦ THÍCH:**
- ① TÒA NHÀ A
  - ② TÒA NHÀ B
  - ③ THƯỜNG MÃ DỊCH VỤ
  - ④ CẢNH QUAN SÂN VƯỜN
  - ⑤ TRẠM BIẾN ÁP
  - ⑥ MÁY PHÁT ĐIỆN
  - ⑦ PHÒNG VẬN HÀNH TÀI LỆT
  - ⑧ TRẠM BƠM NƯỚC SINH PCCC
  - ⑨ BỂ NƯỚC SINH THOÁT
  - ⑩ BỂ NƯỚC PCCC



MẶT BẰNG THOÁT NƯỚC MƯA TỔNG THỂ

**SƠ ĐỒ DÂY CHUYỀN CÔNG NGHỆ BỂ XỬ LÝ NƯỚC THẢI - CÔNG SUẤT: 165M3/NGĐ**



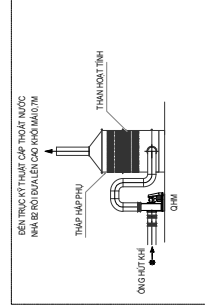
**GHỊ CHỮ & CHỦ THÍCH**

KÝ HIỆU	CHỈ THÍCH
1.1	THIẾT BỊ ĐO MỨC
1.2	VÁN CHÉU
1.3	VÁN CHÉU
3.4	BƠM KHUẤY KINH
2.10	HỆ THỐNG PHÂN PHỐI KHÍ MÀN
2.11	HỆ THỐNG PHÂN PHỐI KHÍ BỐT THỎ
5.8	BƯỜNG BÀN
HC	BƯỜNG MƯỚC THẢI
HC-1P	BƯỜNG KÀO CHÁT
HC-2P	BƯỜNG CẤP KHÍ
HC-3P	BƯỜNG HƯT BỤI

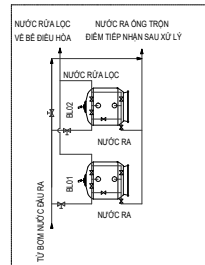
**KÍ HIỆU:**

- 1A) NGÀN BƠM ĐẦU VÀO
- 1B) BỂ TÁCH MỒ LẠNG CẮT
- 1) BỂ ĐIỀU HÒA
- 2) BỂ THIỂU KHÍ
- 3A) BỂ THIỂU KHÍ 1
- 3B) BỂ THIỂU KHÍ 2
- 4) BỂ THAY MỐC TỤM HỒN
- 5A) BỂ LẮNG 1
- 5B) BỂ LẮNG 2
- 6) BỂ KHỬ TRÙNG
- 7) NGÀN BƠM ĐẦU RA
- 8) BỂ THU BỤI TỤM HỒN
- 9) BỂ CÁN BỤI THẢI

**SƠ ĐỒ CỤM XỬ LÝ MÙI**



**CỤM LỌC ÁP LỰC**



GHỊ CHỮ CHUNG GENERAL NOTES	
A	D
B	E
C	F

HECH THÌ VÀNG KỶ HOÀN THIỆN REVISION AND COMPLETION DATE	

DU ANH THUẬT THIẾT NHÀ Ở XÃ HỘI LỘC NINH 1 ĐẠI CÁN HƯỚNG DẪN THIẾT KẾ: TRẦN VĂN BÌNH CÔNG TRÌNH SỐ 100	

CHUNG CỤ CĐT1	

CHỈ DẪN TỰ HƯỚNG DẪN CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG TIẾN ĐẠT	

CÔNG TY CỔ PHẦN KIẾN TRÚC ĐƯƠNG ĐẠI	

CÔNG TY TƯ VẤN CÔNG NGHỆ ĐƯƠNG ĐẠI	

GIÁM ĐỐC TRƯỞNG	

NGƯỜI DẪN THIẾT KẾ	

CẤP THOÁT NƯỚC	

PHẦN MỀM VỚI MÁY TÍNH	

SƠ ĐỒ DÂY CHUYỀN CÔNG NGHỆ	

HỆ THỐNG VÀ NGÀY HOÀN THÀNH REVISION AND COMPLETION DATE	
A	D
B	E
C	F

DIỄN TẬP CÔNG TRÌNH  
NHÀ Ở XÃ HỘI LỘC NINH I  
ĐƠN VỊ THIẾT KẾ: CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG TIẾN ĐẠT  
CHUNG CỬ C/T1

CHỦ ĐẦU TƯ  
HUYỆN  
CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG TIẾN ĐẠT

CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG TIẾN ĐẠT  
CÔNG TY CỔ PHẦN KIẾN TRÚC ĐƯỜNG ĐẠI  
ĐƯỜNG ĐẠI

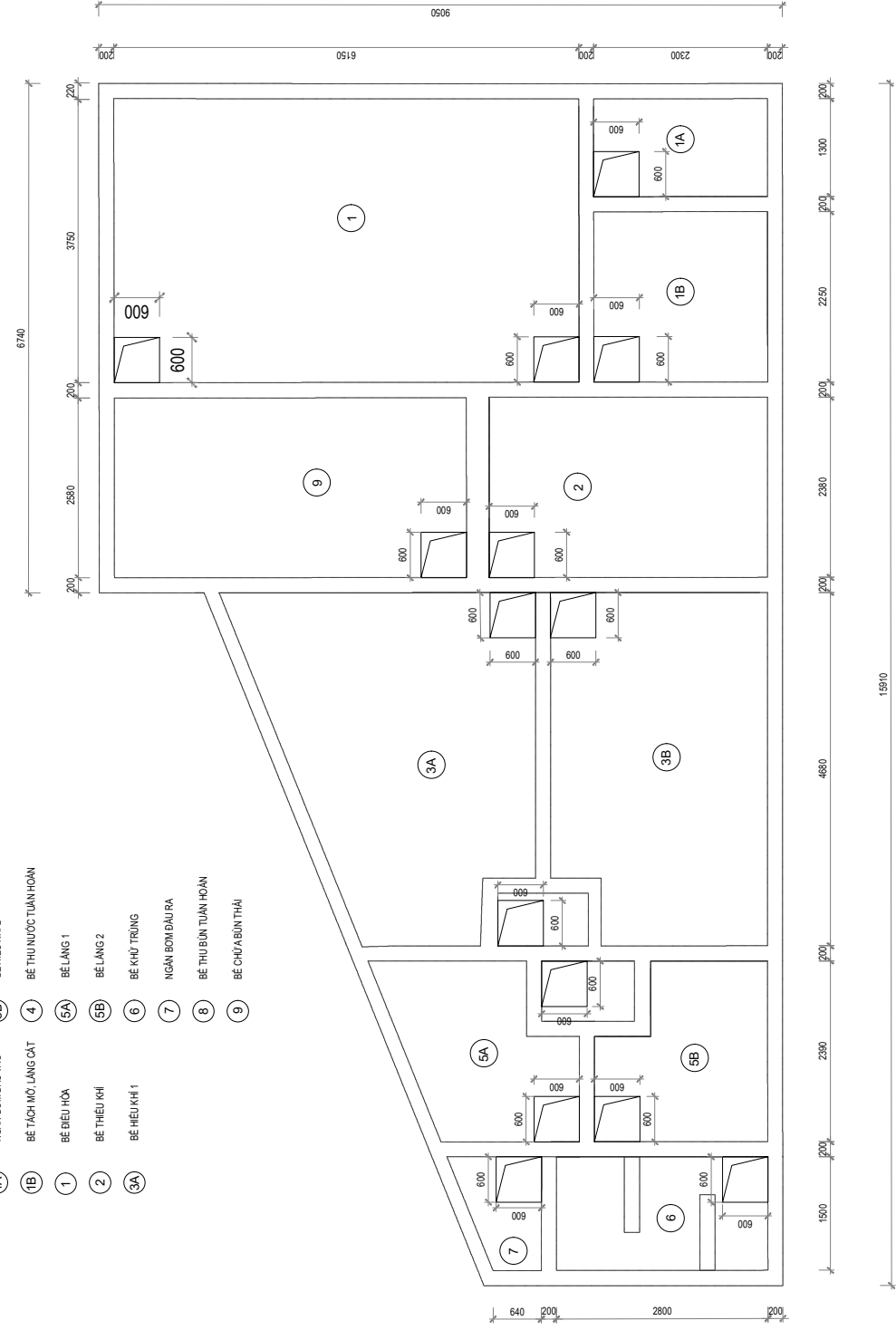
GIÁM ĐỐC  
DIRECTOR  
NGUYỄN THỊ HỒNG

CHỦ ĐẦU TƯ	NGUYỄN THỊ HỒNG
CHỦ ĐẦU TƯ	NGUYỄN THỊ HỒNG
CHỦ ĐẦU TƯ	NGUYỄN THỊ HỒNG
CHỦ ĐẦU TƯ	NGUYỄN THỊ HỒNG
CHỦ ĐẦU TƯ	NGUYỄN THỊ HỒNG
CHỦ ĐẦU TƯ	NGUYỄN THỊ HỒNG

CẤP THOÁT NƯỚC			
TRÌNH THẠCH KỸ THUẬT			
MẶT BẰNG BỐ TRÍ CỦA THẢM			
STT	KTL	THỜI GIAN THỰC HIỆN	ĐƠN VỊ
1			
2			
3			
4			

KÍ HIỆU:

- (1A) NGÂN BOM ĐÀU VÀO
- (1B) BỂ TÁCH MỖ LÀNG CẮT
- (1) BỂ ĐIỀU HÒA
- (2) BỂ THIỂU KHÍ
- (3A) BỂ ĐIỀU KHÍ 1
- (3B) BỂ ĐIỀU KHÍ 2
- (4) BỂ THU NƯỚC TUẦN HOÀN
- (5A) BỂ LẮNG 1
- (5B) BỂ LẮNG 2
- (6) BỂ KHỬ TRÙNG
- (7) NGÂN BOM ĐÀU RA
- (8) BỂ THU Bùn TUẦN HOÀN
- (9) BỂ CHỨA Bùn THẢI



MẶT BẰNG BỐ TRÍ CỦA THẢM XỬ LÝ NƯỚC THẢI